

Bản án số: 06 /2021/HSST

Ngày: 04/ 3/ 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN

Với T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Quang Tình
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Sỹ Hùng
Ông Phan Văn Hiến
- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hồ Thị Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.
- Đại diện VKSND nhân dân huyện Nghĩa Đàn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Bá Thọ, chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 3 năm 2021, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/ 2021/ TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/ 2021/ HSST- QĐXX ngày 23 tháng 02 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Trần Đức L; Sinh ngày: 28/5/1996.

Nơi cư trú: Làng Lâm S, xã N, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12

Con ông : Trần Đức H; Con bà : Phạm Thị H

Vợ: Nguyễn Thị C; Có 01 con 02 tuổi

Tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ từ ngày 26/11/2020 đến 02/12/2020 cho tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Phan Hồng S; Sinh ngày: 29/5/1996,

Nơi cư trú: Làng Lâm S, xã N, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12.

Con ông : Phan Văn T , Con bà : Lộc Thị Thu H,

Vợ: Nguyễn Thị Hải Y; Có 01 con 02 tuổi

Tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ từ ngày 26/11/2020 đến 02/12/2020 cho tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

3. Hồ Đức M; Sinh ngày: 25/12/1993,
 Nơi cư trú: Làng Lâm S, xã N, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An
 Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không
 Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12.
 Con ông : Hồ Văn T; Con bà: Nguyễn Thị H,
 Vợ : Nguyễn Thu L; Chưa có con.
 Tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ từ ngày 26/11/2020 đến 02/12/2020 cho tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Ngô Hồng H, sinh năm 1969 (Có mặt).

Trú tại: Làng Lâm S, xã N, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông, sinh năm 1973.

Trú tại: Làng Lâm S, xã N, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có tại hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 25 tháng 11 năm 2020, Trần Đức L gặp và rủ Phan Hồng S, Hồ Đức M sáng ngày 26 tháng 11 năm 2020 đi vào khu vực đất đồi Lâm trường Nghĩa Đàn cắt trộm cây đưa đi bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 07 giờ 00 phút ngày 26 tháng 11 năm 2020, Trần Đức L cầm theo một chiếc cưa cùng Phan Hồng S và Hồ Đức M đi vào khu vực đất đồi Lâm trường Nghĩa Đàn để cắt trộm cây. Trần Đức L, Phan Hồng S và Hồ Đức M đến lô đất tại lô 2 khoảng 2 tiểu khu 243B do gia đình ông Ngô Hồng H quản lý, chăm sóc phát hiện có một cây lim xanh, cao khoảng 10 mét ở giữa lô đất. Quan sát xung quanh không có ai nên Trần Đức L, Phan Hồng S và Hồ Đức M dùng cưa máy cắt trộm cây lim xanh trên để đưa về bán lấy tiền ăn tiêu. Trần Đức L sử dụng cưa máy cắt cây lim xanh T 10(Mười) khúc, Phan Hồng S và Hồ Đức M vác số gỗ trên tập trung lại một chỗ. Sau khi cưa cắt gỗ xong, Trần Đức L, Phan Hồng S và Hồ Đức M chuẩn bị vác số gỗ trên đưa về thì bị ông Ngô Hồng H phát hiện, giữ lại cưa máy và báo với Công an. Trần Đức L, Phan Hồng S và Hồ Đức M bỏ gỗ và cưa máy lại rồi bỏ đi. Đến chiều cùng ngày, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và không thể trốn tránh được nên Trần Đức L, Phan Hồng S và Hồ Đức M đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An đầu thú, khai báo toàn bộ nội dung sự việc.

Toàn bộ số khúc gỗ lim xanh do Trần Đức L, Phan Hồng S và Hồ Đức M cắt trộm của ông Ngô Hồng Hòa có tổng trị giá 3.130.000 đồng (Ba triệu một trăm ba mươi nghìn đồng).

Cáo trạng số 09 ngày 06 tháng 2 năm 2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn đã truy tố các bị cáo Trần Đức L, Phan Hồng S và Hồ Đức M về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị hội đồng xét xử :

Tuyên bố các bị cáo Trần Đức L, Phan Hồng S và Hồ Đức M về tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 58, điều 65 BLHS.

Xử phạt: Trần Đức L từ 7 đến 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 18 tháng.

Xử phạt: Phan Hồng S và Hồ Đức M mỗi bị cáo từ 6 đến 8 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng.

Về trách nhiệm dân sự : Người bị hại ông Ngô Hồng H đã được bồi thường và nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, nay không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai hành vi trộm cắp tài sản của mình là vi phạm pháp luật và xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người bào chữa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có khiếu nại hoặc ý kiến gì về hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Đối chiếu lời khai của các bị cáo với lời khai của người bị hại, người có quyền nghĩa vụ liên quan và các tài liệu có tại hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp về thời gian, địa điểm, diễn biến nội dung sự việc, có căn cứ kết luận: Vào khoảng 7 giờ sáng ngày 26/11/2020, Trần Đức L, Phan Hồng S và Hồ Đức M đã có hành vi đi vào lô 2, khoảnh 2, tiểu khu 243B thuộc xã Nghĩa Yên, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An dùng cưa máy mang theo cắt trộm 01 (một) cây lim xanh của ông Ngô Hồng H có trị giá 3.130.000 đồng (Ba triệu một trăm ba mươi nghìn đồng).

Hành vi nói trên của các bị cáo Trần Đức L, Phan Hồng S và Hồ Đức M đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng pháp luật.

[3]. Vụ án ít nghiêm trọng nhưng hành vi do các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trong nhân dân nên cần xử lý nghiêm.

Tuy nhiên cũng cần xem xét cho các bị cáo nhân thân từ trước đến nay chưa có tiền án tiền sự. Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ đó là: Sau biết sự việc bị phát hiện đã đầu thú khai báo T khản, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gây thiệt hại không lớn; Người bị hại có đơn cũng như lời khai tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo có nơi ở địa chỉ cư trú rõ ràng.

Trong vụ án này, Trần Đức L là người có hành vi nguy hiểm hơn, khởi xướng, chuẩn bị công cụ cưa máy, trực tiếp cắt trộm tài sản.

Vì vậy, căn cứ tính chất vụ án, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và vai trò của các bị cáo trong vụ án này, xét thấy chưa cần thiết phải cách ly ngoài xã hội, chỉ cần xử phạt cải tạo không giam giữ mức S, M ngang nhau thấp hơn L và khấu trừ thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung công quỹ Nhà nước cũng đủ điều kiện để cải tạo giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Trừ cho mỗi bị cáo 6 (sáu) ngày bị tạm giữ bằng 18 (mười tám) ngày cải tạo không giam giữ.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Ngô Hồng H đã được bồi thường thiệt hại và nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, nay không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét.

[5] Vật chứng vụ án: Chiếc cưa máy L mượn của ông Lê Trung T dùng để cắt trộm tài sản, ông T không biết nên cơ quan điều tra Công an huyện nghĩa Đàn đã trả lại cho ông T là đúng pháp luật.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Trần Đức L, Phan Hồng S và Hồ Đức M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 36, điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đức L 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Phan Hồng S và Hồ Đức M mỗi bị cáo 9 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ của các bị cáo Trần Đức L, Phan Hồng S và Hồ Đức M tính từ ngày UBND xã Nghĩa Yên, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án. Mỗi bị cáo được trừ 6 (sáu) ngày bị tạm giữ bằng 18 (Mười tám) ngày cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập của Trần Đức L, Phan Hồng S và Hồ Đức M trong thời gian cải tạo không giam giữ mỗi bị cáo mỗi tháng 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Giao các bị cáo Trần Đức L, Phan Hồng S và Hồ Đức M cho chính quyền địa phương UBND xã Nghĩa Yên, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An, nơi bị cáo thường trú giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội;

Buộc các bị cáo Trần Đức L, Phan Hồng S và Hồ Đức M mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn nói trên kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo, người LQ
- VKS ND
- THAHS
- CAND
- L VP

Lý Quang Tình